

Số: 340 /TTr - UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) của thành phố Hà Nội, cụ thể:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;
- Luật Thủ đô ngày 28/6/2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025). Trong đó, tại Khoản 4, Điều 27 quy định về thẩm quyền của HĐND Thành phố “*quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố; từng bước mở rộng phạm vi đối tượng thụ hưởng và bố trí ngân sách phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ*”.
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước. Trong đó, tại Khoản 3 Điều 21 quy định về thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh “*quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển*

kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”.

- Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030;

- Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Trong đó, quy định “*đối tượng cho vay theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và một số đối tượng chính sách khác tại địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định (nếu có)*”.

- Chương trình số 08-Tr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025”.

- Chương trình số 04-Tr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”.

- Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030.

2. Cơ sở thực tiễn

Với đặc thù về mặt bằng giá cả, điều kiện sống, mức sống Hà Nội cao hơn so với mặt bằng chung của cả nước, các tiêu chí về nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân Thủ đô, tiêu chí về giảm nghèo, tạo việc làm... của Hà Nội cũng có nhiều đặc thù và cao hơn so với tiêu chí chung của cả nước, đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội cũng cần phải có những đặc thù riêng khác với đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn Trung ương. Thực tế cho thấy, quá trình triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội theo các quy định hiện hành đang cho thấy một số bất cập về đối tượng được vay vốn, nhiều nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố chưa được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách để phục vụ nhu cầu việc làm, học tập, đời sống theo quy định hiện hành của Trung ương, cụ thể như sau:

+ Người lao động đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc đã có việc làm nhưng thu nhập thấp, đời sống còn khó khăn (nhất là đối với những trường hợp công nhân làm theo ca, kíp tại các khu công nghiệp) muốn mở rộng việc làm (có thêm phương án sản xuất kinh doanh cho bản thân và các thành viên trong hộ gia đình ngoài giờ làm việc như: Mở cửa hàng kinh doanh tại nhà, chăn nuôi,

trông trọt...), nhưng không được vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

+ Hộ gia đình có nhiều hơn 01 con cùng lúc đang học Đại học hoặc các trường tương đương Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề; hộ gia đình có vợ/chồng đã chết hoặc vợ/chồng là người khuyết tật hoặc vợ/chồng là người dân tộc thiểu số, hộ gia đình người có công với cách mạng... mặc dù có hoàn cảnh khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng hiện nay chưa thể tiếp cận với nguồn vốn tín dụng chính sách của một số chương trình tín dụng để phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm do không thuộc đối tượng vay vốn theo quy định của Trung ương.

+ Hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc huyện (trong giai đoạn từ ngày 01/9/2024 trở về trước) hoặc tại các phường thuộc thị xã, quận chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị xuống cấp, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường mặc dù kinh tế còn nhiều khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng cũng không thể tiếp cận được với nguồn vốn tín dụng ưu đãi để xây mới/cải tạo do không thuộc đối tượng thụ hưởng của chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường theo quy định của Chính phủ. Người dân sinh sống tại một số huyện của Thành phố sẽ được lên quận trong năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 cũng sẽ không được tiếp cận nguồn vốn vay để xây mới/cải tạo công trình nước sạch, công trình vệ sinh khi địa bàn huyện được công nhận lên quận. Theo Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn có hiệu lực thi hành từ ngày 02/9/2024, các hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc các xã được bổ sung là đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng về nước sạch và vệ sinh môi trường; các hộ gia đình cư trú tại phường thuộc thị xã, quận không thuộc đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng này.

Chính vì vậy, để khắc phục những tồn tại về đối tượng thụ hưởng nói trên, tạo điều kiện để những đối tượng khó khăn trên địa bàn Thành phố được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân Thủ đô, cần thiết phải xem xét bổ sung đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

- Mở rộng đối tượng được thụ hưởng tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, tạo thuận lợi cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn Thành phố được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của Thành phố và các quận, huyện, thị xã về giảm nghèo, tạo việc

làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân Thủ đô.

- Tạo sự khác biệt, ưu việt riêng có của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác cho vay qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội so với nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn các tỉnh, thành phố khác ủy thác qua NHCSXH, gắn với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội đặc thù của Thủ đô.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đảm bảo phù hợp với các quy định của Trung ương; có sự ưu đãi hơn so với nguồn vốn Trung ương, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân trên địa bàn Thành phố và phù hợp với thực tiễn của Thành phố cũng như của các quận, huyện, thị xã về phát triển kinh tế - xã hội.

- Phục vụ các mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của Thành phố và các quận, huyện, thị xã về giảm nghèo, tạo việc làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

- Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thủ đô và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định một số đối tượng đặc thù được thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội thông qua các chương trình tín dụng chính sách hiện đang triển khai theo Nghị định/Quyết định của Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, ngân sách cấp huyện ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố và Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 4220/UBND-NC ngày 14/12/2023 về việc thực hiện chính sách thanh niên theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND Thành phố, theo đó, UBND Thành phố: Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiên cứu, bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung tại Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017, cụ thể bổ sung mở rộng đối tượng vay trực tiếp là thanh niên thành phố Hà Nội có hoàn cảnh khó khăn trong học tập, lao động - việc làm...

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì phối hợp với Chi nhánh NHCSXH Thành phố và đơn vị liên quan dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết kèm theo đề cương dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác và có Văn bản số

1100/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 29/3/2024 gửi Công giao tiếp điện tử Thành phố để đăng tải dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc xin ý kiến dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết và đề cương dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH của thành phố Hà Nội.

Sau khi tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở, ngành: Tư pháp, Tài chính, Chi nhánh NHCSXH Thành phố và góp ý của các đơn vị liên quan, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Tờ trình số 2538/TTr-SLĐ ngày 16/7/2024 báo cáo UBND Thành phố xin ý kiến HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH thành phố Hà Nội.

Ngày 29/7/2024, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 264/TTr-UBND gửi HĐND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH thành phố Hà Nội và đã được HĐND Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết tại văn bản số 157/HĐND-BKTNS ngày 15/8/2024.

Ngày 02/8/2024, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục có Văn bản số 2886/SLĐTBXH-VLATLĐ gửi Trung tâm thông tin điện tử Thành phố để đăng tải dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố trên Công giao tiếp điện tử Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội và lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, Nhân dân trên địa bàn Thành phố.

Ngày 28/8/2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đã tổ chức Hội nghị phản biện xã hội đối với Dự thảo Nghị quyết với sự tham gia của lãnh đạo UBND Thành phố, các Ban HĐND Thành phố, các Sở, ngành liên quan, tổ chức chính trị - xã hội, Chi nhánh NHCSXH Thành phố và các chuyên gia tư vấn, các nhà khoa học... Sau Hội nghị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đã có Thông báo số 02/TB-MTTQ-BTT ngày 29/8/2024 thông báo ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đối với dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 252/BC-STP ngày 23/8/2024, ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tại Thông báo số 02/TB-MTTQ-BTT ngày 29/8/2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổng hợp, tiếp thu, ý kiến góp ý của các đơn vị liên quan, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và kinh phí thực hiện

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản trong dự thảo Nghị quyết

Quy định bổ sung đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố cụ thể như sau:

2.1. Tín dụng đối với học sinh sinh viên: Hộ gia đình có từ 02 con trở lên đang học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; Hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết; Hộ gia đình có thành viên là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật về người có công.

2.2. Tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường: Hộ gia đình cư trú tại phường thuộc quận, thị xã trên địa bàn Thành phố chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

2.3. Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: người lao động có việc làm đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc có thu nhập thấp hơn mức thu nhập bình quân của người lao động đang làm việc trên địa bàn Thành phố được Cục thống kê thành phố Hà Nội công bố theo từng năm.

Ngoài ra, tại Nghị quyết này chỉ quy định về đối tượng thụ hưởng, riêng đối với quy trình, thủ tục, điều kiện vay vốn của các chương trình tín dụng nói trên thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố (nếu có).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Nguồn vốn triển khai cho vay các đối tượng nói trên từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, bao gồm: nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố và nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

Thứ tự ưu tiên cho vay các đối tượng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH căn cứ theo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và các quận, huyện, thị xã từng thời kỳ, khả năng cân đối ngân sách của địa phương và Quyết định phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay của UBND các cấp.

Ngay sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành, cơ quan liên quan để tổ chức triển khai thực hiện (công tác tuyên truyền, rà soát, xác nhận đối tượng thụ hưởng, xác nhận nhu cầu vốn, tham mưu cân đối bố trí nguồn vốn cho vay hàng năm, phân bổ

nguồn vốn, hướng dẫn quy trình thủ tục cho vay, triển khai cho vay đến các đối tượng thụ hưởng, kiểm tra giám sát...), đảm bảo việc triển khai thực hiện Nghị quyết gắn với chủ trương, chỉ đạo của Thành phố về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô, cải thiện môi trường, bảo vệ tài nguyên nước ngầm, thực hiện tốt chính sách chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

Về dự kiến nguồn kinh phí thực hiện: Sau khi đáp ứng nhu cầu vay của các đối tượng theo thứ tự ưu tiên của Thành phố, dự kiến đề xuất UBND Thành phố bố trí ngân sách ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố để cho vay đáp ứng khoảng 20% nhu cầu theo kết quả rà soát hàng năm; đối với nhu cầu vay vốn còn lại sẽ tiếp tục được bố trí đáp ứng từ ngân sách của Thành phố và các quận, huyện, thị xã căn cứ tình hình thực tế. Theo đó, tổng nguồn kinh phí dự kiến bố trí để đáp ứng nhu cầu vay của các đối tượng đặc thù nói trên trong năm 2025 là khoảng 700 tỷ đồng và giai đoạn 2026 - 2030 là khoảng 3.700 tỷ đồng (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Trên đây là Tờ trình của UBND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH của thành phố Hà Nội. UBND Thành phố kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo Tờ trình là dự thảo Nghị quyết HĐND Thành phố và các tài liệu có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban của HĐND TP: KTNS, VHXX;
- Các Sở: LĐTB&XH, TC; KH&ĐT, TP;
- Chi nhánh NHCSXH TP Hà Nội;
- VP UBTP: CVP, PCVP Đ.Q.Hùng, KTTH, TH;
- Lưu VT, KTTH.

26

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải



**PHỤ LỤC: DỰ KIẾN KINH PHÍ NGÂN SÁCH ỦY THÁC QUA NHCSXH CHO VAY ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐẶC THÙ CỦA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Tờ trình số **340** /TTr - UBND ngày **06/ 3** /2024 của UBND Thành phố)

STT	Đối tượng thụ hưởng	Năm 2025			Giai đoạn 2026-2030		
		Số đối tượng có nhu cầu vay theo kết quả rà soát thực tế (đơn vị: hộ/lao động)	Số vốn cần để đáp ứng nhu cầu theo kết quả rà soát (đơn vị: triệu đồng)	Dự kiến nguồn vốn cần bố trí để đáp ứng khoảng 20% nhu cầu theo kết quả rà soát (Đơn vị: triệu đồng)	Số đối tượng có nhu cầu vay theo kết quả rà soát thực tế (đơn vị: hộ/lao động)	Số vốn cần để đáp ứng nhu cầu theo kết quả rà soát (đơn vị: triệu đồng)	Dự kiến nguồn vốn cần bố trí để đáp ứng khoảng 20% nhu cầu theo kết quả rà soát (Đơn vị: triệu đồng)
1	Nhu cầu vay vốn cho con là HSSV theo học tại các trường Đại học (hoặc tương đương đại học), Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề (chương trình cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn)	6,266	443,800	88,760	26,254	7,472,160	1,494,432
1.1	Hộ gia đình có từ 02 con trở lên học tại các trường đại học (hoặc tương đương Đại học), Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề	4,829	386,320	77,264	20,447	6,543,040	1,308,608
1.2	Hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người khuyết tật hoặc có vợ/chồng đã chết	964	38,560	7,712	3,800	608,000	121,600
1.3	Hộ gia đình có thành viên là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật về người có công	473	18,920	3,784	2,007	321,120	64,224
2	Nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình nước sạch, công trình vệ sinh của các hộ gia đình cư trú hợp pháp trên địa bàn Thành phố (gồm: xã, phường, thị trấn) chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng chưa đảm bảo tiêu chuẩn quốc gia về nước sạch, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường (chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường)	46,025	1,150,625	230,125	146,858	3,671,450	734,290
	<i>Trong đó: nhu cầu vay tại phường và các huyện sẽ lên quận</i>	<i>15,214</i>	<i>380,350</i>	<i>76,070</i>	<i>49,636</i>	<i>1,240,900</i>	<i>248,180</i>
2.1	Nhu cầu vay cải tạo/xây mới công trình nước sạch	22,985	574,625	114,925	73,006	1,825,150	365,030
	<i>Trong đó: nhu cầu vay tại phường và các huyện sẽ lên quận</i>	<i>7,518</i>	<i>187,950</i>	<i>37,590</i>	<i>24,041</i>	<i>601,025</i>	<i>120,205</i>
2.2	Nhu cầu vay cải tạo/xây mới công trình vệ sinh	23,040	576,000	115,200	73,852	1,846,300	369,260
	<i>Trong đó: nhu cầu vay tại phường và các huyện sẽ lên quận</i>	<i>7,696</i>	<i>192,400</i>	<i>38,480</i>	<i>25,595</i>	<i>639,875</i>	<i>127,975</i>
3	Nhu cầu vay vốn để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm của người lao động có việc làm đang đóng BHXH bắt buộc có thu nhập dưới mức thu nhập bình quân của lao động đang làm việc được Cục thống kê TP Hà Nội công bố theo từng năm (chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm)	35,354	2,474,780	494,956	141,715	9,920,050	1,984,010
Tổng kinh phí dự kiến cần bố trí				659,786			3,726,622

BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH PHÁP LUẬT
**Triển khai thực hiện tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa
phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn
thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2024**

*(Kèm theo Tờ trình số 310 /TTr-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2024
của UBND thành phố Hà Nội)*

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

UBND Thành phố báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

1. Thực trạng triển khai thực hiện chính sách

Trong giai đoạn 2017-2024, việc triển khai cho vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện theo Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác ban hành kèm theo Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017¹ (sau đây gọi là Quy chế 26) trên cơ sở quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/2/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Theo đó, các đối tượng được thụ hưởng các chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH được quy định tại Điều 6 của Quy chế 26, theo đó bao gồm: (1) Hộ nghèo; (2) các đối tượng chính sách khác quy định tại Điều 2, Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; (3) các đối tượng chính sách khác (ngoài 2 đối tượng nói trên) do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định (nếu có). Từ thời điểm ban hành Quy chế 26 đến nay, Hội đồng nhân dân Thành phố chưa quyết định bổ sung thêm đối tượng chính sách nào, do vậy, các đối tượng chính sách trên địa bàn Thành phố được tiếp cận các chương trình tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố hiện nay đều

¹Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND Thành phố có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/8/2017, thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 86/2009/QĐ-UBND ngày 07/7/2009 của UBND Thành phố.

tương tự như các đối tượng chính sách đang được tiếp cận với nguồn vốn từ Trung ương giải ngân qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố theo quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tính đến 31/7/2024, tổng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội và Phòng giao dịch NHCSXH quận, huyện, thị xã để cho vay các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn Thành phố là 9.404 tỷ đồng². Trong đó, cụ thể phân bổ cho vay các chương trình tín dụng gồm:

- Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ: 9.192 tỷ đồng.

- Cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: 14,8 tỷ đồng³.

- Cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo để sửa chữa, cải tạo hoặc xây nhà: 158 tỷ đồng⁴.

- Cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ: 1 tỷ đồng.

- Cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ: 38 tỷ đồng.

Về nhu cầu vốn: Định kỳ hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đều tham mưu UBND cùng cấp tổ chức triển khai rà soát nhu cầu vay của các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn làm cơ sở tham mưu bố trí ngân sách chuyển bổ sung vốn qua NHCSXH. Theo đó, tổng nguồn vốn ngân sách Thành phố và cấp huyện ủy thác qua NHCSXH để cho vay các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn được bổ sung trong giai đoạn triển khai thực hiện Quy chế 26 là 7.553 tỷ đồng, bình quân mỗi năm tăng 1.079 tỷ đồng, góp phần đáp ứng khoảng từ 60-70% nhu cầu vay của các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn theo kết quả khảo sát hàng năm.

Về kết quả triển khai cho vay: Trong giai đoạn thực hiện Quy chế 26 (từ tháng 8/2017 đến tháng 7/2024), Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội đã thực hiện giải ngân 16.890 tỷ đồng cho 325.540 lượt khách hàng vay vốn từ các chương trình tín dụng gồm: cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (sau đây gọi tắt là cho vay giải quyết việc làm), cho vay hộ nghèo về nhà ở, cho vay hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg, cho vay nhà ở xã hội, cho vay đối với người chấp

²Trong đó: Nguồn vốn ủy thác từ ngân sách Thành phố là 8.376 tỷ đồng; nguồn vốn ủy thác từ ngân sách cấp huyện là 1.028 tỷ đồng.

³Chương trình này đã hết thời gian thực hiện cho vay, chỉ thực hiện thu hồi nợ đến hạn.

⁴Giai đoạn 1 thực hiện theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ: 0,4 tỷ đồng (hiện nay đã dừng cho vay, chỉ thực hiện thu hồi nợ đến hạn); Giai đoạn 2 thực hiện theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25/01/2018 của UBND Thành phố: trong đó vốn ngân sách Thành phố là 108,5 tỷ đồng và vốn ngân sách cấp huyện ủy thác là 3,9 tỷ đồng (hiện nay đã dừng cho vay, chỉ thực hiện thu hồi nợ đến hạn); Giai đoạn 3 thực hiện theo Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố: 45,2 tỷ đồng (hiện vẫn đang thực hiện cho vay).

hành xong án phạt tù. Nguồn vốn cho vay đã góp phần thu hút, tạo việc làm cho 350.000 lao động, bình quân mỗi năm góp phần thực hiện 25% - 30% kế hoạch giải quyết việc làm của UBND Thành phố; hỗ trợ vốn để xây mới/cải tạo 4.886 căn nhà cho hộ nghèo, tạo điều kiện cho các hộ nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ vốn để sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho 10 người trở về sau khi chấp hành xong án phạt tù và hỗ trợ vốn để xây mới/cải tạo nhà ở cho 6 đối tượng chính sách được thụ hưởng chương trình cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Vốn tín dụng chính sách đã được triển khai kịp thời đến các đối tượng, đảm bảo theo quy trình, quy định gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương từng năm, từng giai đoạn cụ thể. Người vay vốn có ý thức sử dụng vốn vay đúng mục đích, hoàn trả kịp thời gốc, lãi khi đến hạn, tỷ lệ nợ quá hạn trên tổng dư nợ tín dụng chính sách giải ngân từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH là 0,01%, ở mức thấp so với mặt bằng chung của các Ngân hàng Thương mại trên địa bàn cũng như mặt bằng chung của các NHCSXH trên cả nước.

2. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Quy chế 26 là cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, tại thời điểm ban hành đã cập nhật kịp thời theo văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính và tình hình thực tế triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố, giúp cho việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương đảm bảo thống nhất, hiệu quả.

- Các Sở, ngành, cơ quan liên quan có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong tổ chức triển khai thực hiện và tham mưu UBND Thành phố các nội dung liên quan để triển khai thực hiện nguồn vốn tín dụng chính sách đảm bảo đúng đối tượng, hiệu quả, tuân thủ theo quy trình, quy định hiện hành. Tại cấp huyện, các Phòng, ngành của UBND quận đã phối hợp chặt chẽ với Phòng giao dịch NHCSXH trên địa bàn tham mưu UBND cấp huyện triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định nguồn vốn cho vay từ ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH và nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua NHCSXH.

- Nguồn vốn tín dụng chính sách được triển khai kịp thời đến các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn góp phần thực hiện tốt các Chương trình, Kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ của Thành phố về giảm nghèo nhanh và bền vững, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân Thủ đô và đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trong từng giai đoạn cụ thể.

b) Tồn tại

Trong những năm trở lại đây, tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố có nhiều biến động, thay đổi so với giai đoạn trước; đối tượng cần quan tâm, hỗ trợ của Thành phố cũng ngày càng được mở rộng gắn với các nhiệm vụ, mục tiêu của Thành phố trong từng lĩnh vực, từng giai đoạn. Việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 26 đã cho thấy một số vấn đề bất cập, không còn phù hợp với tình hình thực tế, trong đó, có những bất cập về đối tượng vay vốn cụ thể như sau:

- Nhiều nhóm đối tượng khó khăn trên địa bàn Thành phố như: người lao động đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc đã có việc làm nhưng đời sống còn khó khăn, muốn mở rộng việc làm để nâng cao thu nhập cho bản thân hoặc các thành viên trong gia đình; hộ gia đình có nhiều con đang học Đại học hoặc các trường tương đương Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề; hộ gia đình có vợ/chồng đã chết hoặc vợ/chồng là người mù, người khuyết tật hoặc vợ/chồng là người dân tộc thiểu số, hộ gia đình người có công với cách mạng... mặc dù có hoàn cảnh khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng hiện nay chưa thể tiếp cận với nguồn vốn tín dụng chính sách của một số chương trình tín dụng để phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm do không thuộc đối tượng vay vốn theo quy định của Trung ương.

Theo kết quả rà soát từ các quận, huyện, thị xã, năm 2025 có tổng số 6.266 hộ gia đình và giai đoạn 2026-2030 có 26.254 hộ gia đình (thuộc một trong các đối tượng: Có nhiều con đang học Đại học hoặc các trường tương đương Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề; có vợ/chồng đã chết hoặc vợ/chồng là người khuyết tật hoặc vợ/chồng là người dân tộc thiểu số, hộ gia đình người có công với cách mạng) có nhu cầu vay vốn cho con đi học. Đối với người lao động đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc có thu nhập dưới mức thu nhập bình quân của người lao động trên địa bàn Thành phố thì theo kết quả khảo sát năm 2025 có 35.354 người lao động và giai đoạn 2026-2030 có 141.715 người lao động có nhu cầu vay vốn để mở rộng việc làm, nâng cao thu nhập, nâng cao đời sống cho bản thân và gia đình.

- Nhiều hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc huyện (trong giai đoạn triển khai cho vay từ 01/9/2024 trở về trước) hoặc tại các phường thuộc thị xã, quận chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị xuống cấp, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường mặc dù đời sống còn khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng cũng không thể tiếp cận được với nguồn vốn tín dụng ưu đãi để xây mới/cải tạo do không thuộc đối tượng thụ hưởng của chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường theo quy định của Chính phủ. Người dân sinh sống tại một số huyện của Thành phố sẽ được lên quận trong năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 cũng sẽ không được tiếp cận nguồn vốn vay để xây mới/cải tạo công trình nước sạch, công trình vệ sinh khi địa bàn huyện được công nhận lên quận.

Theo kết quả rà soát từ các quận, huyện, thị xã, năm 2025 có 19.402 hộ gia đình sinh sống tại phường, thị trấn và tại các xã thuộc 5 huyện sẽ lên quận và giai đoạn 2026-2030 có 82.072 hộ gia đình sinh sống tại phường, thị trấn và tại các xã thuộc 8 huyện sẽ lên quận có nhu cầu vay vốn để xây mới hoặc cải tạo công trình nước sạch, công trình vệ sinh.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH giai đoạn từ khi ban hành Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND Thành phố có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/8/2017 đến năm 2024./.

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội

*(Kèm theo Tờ trình số **340** /TTr-UBND ngày **06** tháng **9** năm 2024 của UBND thành phố Hà Nội)*

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong giai đoạn 2017-2024, việc triển khai cho vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện theo Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác ban hành kèm theo Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 (sau đây gọi là Quy chế 26) trên cơ sở quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/2/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Tính đến 31/7/2024, tổng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội và Phòng giao dịch NHCSXH quận, huyện, thị xã để cho vay các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn Thành phố là 9.404 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 59% trên tổng nguồn vốn cho vay tại NHCSXH. Trong giai đoạn triển khai thực hiện Quy chế 26, nguồn vốn ngân sách địa phương được bổ sung là 7.553 tỷ đồng, bình quân mỗi năm tăng 1.079 tỷ đồng, góp phần đáp ứng khoảng từ 60-70% nhu cầu vay của các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn theo kết quả khảo sát hàng năm.

Trong giai đoạn thực hiện Quy chế 26 (từ tháng 8/2017 đến tháng 7/2024), Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội đã thực hiện giải ngân 16.890 tỷ đồng cho 325.540 lượt khách hàng vay vốn từ các chương trình tín dụng gồm: cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (sau đây gọi tắt là cho vay giải quyết việc làm), cho vay hộ nghèo về nhà ở, cho vay hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg, cho vay nhà ở xã hội, cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù. Nguồn vốn cho vay đã góp phần thu hút, tạo việc làm cho 350.000 lao động,

binh quân mỗi năm góp phần thực hiện 25% - 30% kế hoạch giải quyết việc làm của UBND Thành phố; hỗ trợ vốn để xây mới/cải tạo 4.886 căn nhà cho hộ nghèo, tạo điều kiện cho các hộ nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ vốn để sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho 10 người trở về sau khi chấp hành xong án phạt tù và hỗ trợ vốn để xây mới/cải tạo nhà ở cho 6 đối tượng chính sách được thụ hưởng chương trình cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Vốn tín dụng chính sách đã được triển khai kịp thời đến các đối tượng, đảm bảo theo quy trình, quy định gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương từng năm, từng giai đoạn cụ thể. Người vay vốn có ý thức sử dụng vốn vay đúng mục đích, hoàn trả kịp thời gốc, lãi khi đến hạn, tỷ lệ nợ quá hạn trên tổng dư nợ tín dụng chính sách giải ngân từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH là 0,01%, ở mức thấp so với mặt bằng chung của các Ngân hàng Thương mại trên địa bàn cũng như mặt bằng chung của các NHCSXH trên cả nước.

Đối tượng cho vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội được quy định tại Điều 6 của Quy chế 26, theo đó bao gồm: (1) Hộ nghèo; (2) các đối tượng chính sách khác quy định tại Điều 2, Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; (3) các đối tượng chính sách khác (ngoài 2 đối tượng nói trên) do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định (nếu có).

Từ thời điểm ban hành Quy chế 26 đến nay, các đối tượng chính sách trên địa bàn Thành phố được tiếp cận các chương trình tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố đều thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tương tự như các chương trình tín dụng chính sách được triển khai từ nguồn vốn Trung ương. Cụ thể các nhóm đối tượng đang được vay vốn tại NHCSXH theo quy định hiện hành tương ứng với 03 chương trình tín dụng đề xuất mở rộng đối tượng cho vay theo Nghị quyết như sau:

- Tín dụng đối với học sinh, sinh viên (HSSV) phục vụ học tập tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và tại các cơ sở đào tạo nghề được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm một trong các trường hợp: (1) HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động; (2) HSSV là thành viên của hộ gia đình nghèo/cận nghèo/hộ gia đình có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật; (3) HSSV mà gia đình gặp khó khăn đột xuất về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh trong thời gian theo học có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú; (4) Bộ đội xuất ngũ theo học tại các cơ sở dạy nghề thuộc Bộ quốc phòng và cơ sở dạy nghề khác theo quy định tại Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg; (5) Lao động nông thôn học nghề tại

các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở đào tạo nghề theo quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg; (6) Người lao động bị thu hồi đất tham gia đào tạo nghề (có Quyết định bị thu hồi đất với thời hạn trong vòng 05 năm kể từ ngày có Quyết định thu hồi đất); (7) HSSV y khoa có hoàn cảnh khó khăn (nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp) trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề.

- Tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường: Hộ gia đình cư trú tại vùng nông thôn nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

- Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: (1) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (gọi chung là cơ sở sản xuất kinh doanh); (2) Người lao động.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Để làm căn cứ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH của thành phố Hà Nội. Theo đó, bổ sung thêm một số đối tượng được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH bên cạnh những đối tượng được vay vốn theo các quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, góp phần thực hiện có hiệu quả các Chương trình, mục tiêu, kế hoạch của Thành phố về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

a) Trong những năm trở lại đây, tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố có nhiều biến động, thay đổi so với giai đoạn trước; đối tượng cần quan tâm, hỗ trợ của Thành phố cũng ngày càng được mở rộng gắn với các nhiệm vụ, mục tiêu của Thành phố trong từng lĩnh vực, từng giai đoạn. Việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH theo Quy chế 26 đã cho thấy một số vấn đề bất cập, không còn phù hợp với tình hình thực tế, trong đó, có những bất cập về đối tượng vay vốn cụ thể như: Nhiều nhóm đối tượng đặc thù của Thành phố như: người lao động đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc đã có việc làm nhưng đời sống còn khó khăn, muốn mở rộng việc làm để nâng cao thu nhập cho bản thân hoặc các thành viên trong gia đình (có thêm phương án sản xuất kinh doanh cho bản thân và các thành viên trong hộ gia đình ngoài giờ làm việc, nhất là đối với những trường hợp công nhân làm theo ca, kíp như: Mở cửa hàng kinh doanh tại nhà, chăn nuôi, trồng trọt...); hộ gia đình có nhiều con đang học Đại học hoặc các trường tương đương Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề; hộ gia đình có vợ/chồng đã chết hoặc vợ/chồng là người mù, người khuyết tật hoặc

vợ/chồng là người dân tộc thiểu số, hộ gia đình người có công với cách mạng... mặc dù có hoàn cảnh khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng hiện nay chưa thể tiếp cận với nguồn vốn tín dụng chính sách của một số chương trình tín dụng để phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm do không thuộc đối tượng vay vốn theo quy định của Trung ương. Bên cạnh đó, nhiều hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc huyện (trong giai đoạn từ 01/9/2024 trở về trước) hoặc tại các phường thuộc thị xã, quận chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị xuống cấp, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường mặc dù kinh tế còn nhiều khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng cũng không thể tiếp cận được với nguồn vốn tín dụng ưu đãi để xây mới/cải tạo do không thuộc đối tượng thụ hưởng của chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường theo quy định của Chính phủ. Theo Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/7/2024 về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn có hiệu lực thi hành từ ngày 02/9/2024, các hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc các xã được bổ sung là đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng về nước sạch và vệ sinh môi trường; các hộ gia đình cư trú tại phường thuộc thị xã, quận không thuộc đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng này.

b) Đề nghị HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH của thành phố Hà Nội. Theo đó, quy định bổ sung đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội đối với một số chương trình tín dụng đang triển khai tại NHCSXH cụ thể như sau:

- Tín dụng đối với học sinh sinh viên: Hộ gia đình có từ 02 con trở lên đang học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; Hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người mù/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết; Hộ gia đình có thành viên là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật về người có công.

- Tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường: Hộ gia đình cư trú tại phường thuộc quận, thị xã trên địa bàn Thành phố chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

- Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: người lao động có việc làm đang đóng BHXH bắt buộc có thu nhập thấp hơn mức thu nhập bình quân của người lao động đang làm việc trên địa bàn Thành phố được Cục thống kê Thành phố Hà Nội công bố theo từng năm.

c) Lý do đề xuất

Với đặc thù về mặt bằng giá cả, điều kiện sống, mức sống Hà Nội cao hơn so với mặt bằng chung của cả nước, các tiêu chí về nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân Thủ đô, tiêu chí về giảm nghèo, tạo việc làm... của Hà Nội cũng có nhiều đặc thù và cao hơn so với tiêu chí chung của cả nước, đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội cũng cần phải có những đặc thù riêng khác với đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn Trung ương. Chính vì vậy, để khắc phục những bất cập về đối tượng thụ hưởng như đã nói ở điểm a mục này, tạo điều kiện để những đối tượng khó khăn trên địa bàn Thành phố được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm, cần thiết phải xem xét bổ sung đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội, mở rộng đối tượng được thụ hưởng, tạo thuận lợi cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn Thành phố được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của Thành phố và các quận, huyện, thị xã về giảm nghèo, tạo việc làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân Thủ đô. Đồng thời, tạo sự khác biệt, ưu việt riêng có của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác cho vay qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội so với nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn các tỉnh, thành phố khác ủy thác qua NHCSXH, gắn với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội đặc thù của Thủ đô.

- Trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định bổ sung đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn, nhu cầu và nguyện vọng của người dân trên địa bàn.

3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Hàng năm, cùng với việc rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội triển khai rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng đặc thù đề xuất mở rộng nói trên làm cơ sở phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan báo cáo, tham mưu UBND Thành phố cân đối, bố trí ngân sách chuyển bổ sung vốn ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố để cho vay trên địa bàn, đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thủ đô và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Thứ tự ưu tiên cho vay các đối tượng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH căn cứ theo mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và các quận, huyện, thị xã từng thời kỳ, khả năng cân đối ngân sách của địa

phương và Quyết định phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay của UBND các cấp.

4. Đánh giá tác động các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

4.1. Tác động về kinh tế

Với việc mở rộng đối tượng thụ hưởng hướng đến những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, có mức sống thấp hơn so với mặt bằng chung của Thành phố gồm: Hộ gia đình đang cùng lúc có nhiều con đi học, hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người mù/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết, Hộ gia đình có thành viên là người có công theo quy định của pháp luật về người có công; hộ gia đình chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị hư hỏng, xuống cấp tại phường thuộc quận, thị xã; người lao động có thu nhập thấp hơn thu nhập bình quân của thành phố Hà Nội, Nghị quyết sẽ tạo điều kiện giúp những đối tượng này tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi, thủ tục thuận tiện để đáp ứng nhu cầu về đời sống, học tập, việc làm. Qua đó, nâng cao chất lượng cuộc sống, duy trì và mở rộng việc làm, phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần vào sự phát triển kinh tế của địa phương. Việc triển khai tín dụng chính sách được quan tâm gắn với các Chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế của Thành phố nói chung, của từng quận, huyện, thị xã nói riêng cũng sẽ góp phần giúp Thành phố và các quận, huyện, thị xã phát triển kinh tế theo đúng định hướng trong từng giai đoạn cụ thể.

4.2. Tác động về xã hội

Nghị quyết thể hiện sự quan tâm của Thành phố đến các đối tượng khó khăn, đặc thù trên địa bàn bên cạnh những đối tượng đã được thụ hưởng chính sách theo các quy định hiện hành của Trung ương theo đúng tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Thông qua việc hỗ trợ kịp thời vốn tín dụng ưu đãi phục vụ nhu cầu đời sống, học tập, việc làm cho những đối tượng khó khăn trên địa bàn, đã góp phần nâng cao chất lượng môi trường, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô, góp phần giảm tệ nạn xã hội, hạn chế, ngăn ngừa tín dụng đen, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn. Cụ thể như sau:

- Việc mở rộng đối tượng được thụ hưởng tín dụng đối với học sinh sinh viên đã tạo điều kiện hỗ trợ cho những gia đình có nhiều hơn 01 con cùng đang học; hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người mù/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết; hộ gia đình có thành viên là người có công theo quy định của pháp luật về người có công trang trải chi phí cho con theo học tại các trường Đại học/Cao đẳng/học nghề trong bối cảnh học phí, chi phí sinh hoạt trên địa bàn Hà Nội cao hơn nhiều so với mặt bằng chung của cả nước. Qua đó, giúp học sinh, sinh viên có cơ hội được học tập, không phải bỏ học vì khó khăn về tài chính, được theo đuổi ước mơ về nghề nghiệp, không bị sa ngã vào các tệ nạn xã hội, trở thành những công dân có ích cho xã hội trong tương lai.

- Việc mở rộng đối tượng cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường đối với các phường thuộc quận, thị xã giúp các hộ gia đình sinh sống tại khu vực đô thị,

bao gồm cả những hộ gia đình tại các huyện trong thời gian tới sẽ lên quận được tiếp cận tín dụng chính sách để xây mới/nâng cấp, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước, công trình vệ sinh của hộ gia đình (công trình, thiết bị, dụng cụ khai thác, thu, trữ và xử lý nước của hộ gia đình; công trình thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh của hộ gia đình), qua đó, nâng cao chất lượng môi trường sống, chất lượng cuộc sống của người dân nói riêng cũng như đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp của Thủ đô Hà Nội.

- Việc mở rộng đối tượng cho vay đối với người lao động có việc làm đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc có thu nhập thấp hơn mức thu nhập bình quân của người lao động giúp họ có điều kiện mở rộng việc làm, nâng cao thu nhập cho bản thân và các thành viên trong hộ gia đình thông qua các mô hình kinh doanh, mô hình chăn nuôi, trồng trọt tại hộ gia đình ngoài giờ làm việc, nhất là những trường hợp công nhân lao động Thủ đô đang làm việc tại các Khu công nghiệp, Doanh nghiệp tư nhân theo ca, kíp có thu nhập thấp, không ổn định. Qua đó, góp phần nâng cao thu nhập, nâng cao đời sống của nhân dân Thủ đô, giúp người dân tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Thành phố, duy trì và tạo việc làm ổn định cho người lao động, ngăn ngừa hạn chế tín dụng đen, tệ nạn xã hội trên địa bàn.

4.3. Tác động về thủ tục hành chính

Nghị quyết không làm phát sinh mới thủ tục hành chính.

4.4. Tác động về giới

Nghị quyết không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do quy định được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới. Việc triển khai tín dụng chính sách theo Nghị quyết này góp phần thực hiện bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận vốn tín dụng chính sách để học tập, tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống, trong đó có cả những trường hợp phụ nữ đơn thân, nuôi con một mình, phụ nữ là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số...

4.5. Tác động về hệ thống pháp luật

Thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước (trong đó, tại Khoản 3 Điều 21 quy định về thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh "*quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*"); Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác (trong đó, quy định "*đối tượng cho vay theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP*

ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và một số đối tượng chính sách khác tại địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định (nếu có)"). Như vậy, việc HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH là hoàn toàn phù hợp với quy định.

Luật Thủ đô năm 2024 chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025, trong đó, tại Khoản 4, Điều 27 quy định về thẩm quyền của HĐND Thành phố *"quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố; từng bước mở rộng phạm vi đối tượng thụ hưởng và bố trí ngân sách phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ"*. Như vậy, với việc ban hành Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 cùng thời điểm Luật Thủ đô năm 2024 có hiệu lực thi hành đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật cũng như thể hiện sự chủ động của Thành phố trong việc sớm đưa Luật Thủ đô vào cuộc sống.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đề nghị HĐND Thành phố ban hành quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH của thành phố Hà Nội.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội đã gửi xin ý kiến các cá nhân, tổ chức có liên quan; đăng tải trên Cổng giao tiếp điện tử của Thành phố để lấy ý kiến các tổ chức và nhân dân. Đồng thời, hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết đã gửi đến Sở Tư pháp để thẩm định và được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố tổ chức Hội nghị phản biện xã hội, lấy ý kiến tham gia đóng góp của các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các chuyên gia tư vấn, nhà khoa học, đối tượng thụ hưởng trên địa bàn.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành

UBND Thành phố tổ chức thực hiện các quy định của Nghị quyết.

2. Cơ quan giám sát

Thường trực HĐND Thành phố; các ban HĐND Thành phố, các tổ đại biểu và các đại biểu HĐND Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết./.

Số: /2024/NQ-HDND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; Báo cáo thẩm tra số..../BC-BKTNS ngày...tháng...năm 2024 của Ban Kinh tế Ngân sách, Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo giải trình số .../BC-UBND ngày...tháng...năm 2024 của UBND Thành phố; Ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định một số đối tượng đặc thù được thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội thông qua các chương trình tín dụng chính sách hiện đang triển khai theo Nghị định/Quyết định của Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, ngân sách cấp huyện ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố và Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện.

Điều 2.

Quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội:

a) Tín dụng đối với học sinh sinh viên: học sinh sinh viên thuộc hộ gia đình có từ 02 con trở lên đang học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; Hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết; Hộ gia đình có thành viên là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật về người có công.

b) Tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường: Hộ gia đình cư trú tại phường thuộc quận, thị xã trên địa bàn Thành phố chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

c) Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: người lao động có việc làm đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc có thu nhập thấp hơn mức thu nhập bình quân của người lao động đang làm việc trên địa bàn Thành phố được Cục thống kê Thành phố Hà Nội công bố theo từng năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định, công khai, minh bạch, kịp thời, an toàn vốn, không để xảy ra tiêu cực.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày tháng năm và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025/.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giáo dục và Đào tạo.
- Ban Dân tộc;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND TP, các ban HĐND TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các VP: Đoàn ĐBQH&HĐND TP; VP UBND TP;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Công GTĐT Thành phố;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

TỔNG HỢP THAM GIA Ý KIẾN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND THÀNH PHỐ QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG CHO VAY ĐẶC THÙ TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ỦY THÁC QUA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý CỦA CÁC ĐƠN VỊ	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ngày 02/8/2024, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) có văn bản số 2886/SLĐTBXH-VLATLĐ về việc đăng tải Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội gửi Trung tâm thông tin điện tử Thành phố để lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức và Nhân dân. Ngày 09/8/2024, Sở LĐTB&XH có văn bản số 2967/SLĐTBXH-VLATLĐ và số 2968/SLĐTBXH-VLATLĐ xin ý kiến dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng CSXH gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã. Ngày 21/8/2024, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có văn bản số 3123/SLĐTBXH-VLATLĐ về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội gửi Sở Tư pháp. Tổng kết, Sở đã nhận được văn bản góp ý của 42 đơn vị và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, trong đó:			
1	Các Sở, ban, ngành và địa phương nhất trí với Dự thảo Nghị quyết (40 đơn vị):			
	- UBND 29 quận, huyện, thị xã. - Ban Dân tộc Thành phố; - Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tư pháp, Tài chính - Các Tổ chức chính trị - xã hội Thành phố: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh			

	- Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố Hà Nội; - Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố			
2	Các Sở, ngành góp ý đối với nội dung Dự thảo Nghị quyết (03 đơn vị)			
2.1	Sở Tài chính	Về tổ chức thực hiện	Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 3 thành: “ <i>Chỉ đạo các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định hiện hành của Trung ương và Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn Thành phố</i> ”	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa vào dự thảo
2.2	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Về cơ sở pháp lý của chính sách	1. Việc quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cần bảo đảm phù hợp với Luật Thủ đô, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan. 2. Đề nghị quý Sở phối hợp với các sở, ngành liên quan của báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền.	Tiếp thu ý kiến
2.3	Sở Tư pháp	Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản	Tại phần căn cứ pháp lý ban hành nghị quyết, cơ quan soạn thảo nên ghi đầy đủ ngày, tháng, năm ban hành văn bản, ví dụ: Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024. Đồng thời, nên chỉnh sửa Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức đảm bảo đúng tên gọi và đúng mẫu quy định tại Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa vào dự thảo

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Sau khi tổng hợp, tiếp thu ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tại văn bản số 02/TB-MTTQ-BTT ngày 29/8/2024 Thông báo ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đối với dự thảo Nghị quyết và tiếp thu ý kiến góp ý của tập thể thành viên UBND Thành phố tại phiên họp thường kỳ tháng 9 năm 2024 ngày 06/9/2024 tại UBND Thành phố; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung trong hồ sơ trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kính đề xuất UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Luật Thủ đô ngày 28/6/2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025). Trong đó, tại Khoản 4, Điều 27 quy định về thẩm quyền của HĐND Thành phố “quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố; từng bước mở rộng phạm vi đối tượng thụ hưởng và bố trí ngân sách phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ”.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 cùng thời điểm Luật Thủ đô ngày 28/6/2024 có hiệu lực thi hành.

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước. Trong đó, tại Khoản 3 Điều 21 quy định về thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh *“quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”*.

- Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030;

- Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Trong đó, quy định *“đối tượng cho vay theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và một số đối tượng chính sách khác tại địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định (nếu có)”*.

- Chương trình số 08-Tr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về *“Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025”*.

- Chương trình số 04-Tr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về *“Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”*.

- Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND Thành phố về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030.

2. Căn cứ thực tiễn và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

2.1. Căn cứ thực tiễn - Thực trạng triển khai cho vay nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trong giai đoạn thực hiện theo Quy chế ban hành kèm Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND Thành phố

2.1.1. Một số kết quả đã đạt được

Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 26*) được UBND thành phố Hà Nội ban hành ngày 04/8/2017, thay thế Quyết định số 86/2009/QĐ-UBND ngày 07/7/2009 của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH. Một số kết quả đã đạt được trong giai đoạn triển khai thực hiện Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 26 cụ thể như sau:

- Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 26 là cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, tại thời điểm ban hành đã cập nhật kịp thời theo văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính và tình hình thực tế triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố, giúp cho việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương đảm bảo thống nhất, hiệu quả, triển khai kịp thời nguồn vốn tín dụng chính sách đến các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn góp phần thực hiện tốt các Chương trình, Kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ của Thành phố về giảm nghèo nhanh và bền vững, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân Thủ đô và đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trong từng giai đoạn cụ thể.

- Tính từ tháng 8/2017 đến nay, thực hiện Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số 26, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND Thành phố bổ sung và phân bổ 6.738 tỷ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn Thành phố; nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua NHCSXH để cho vay các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn là 815 tỷ đồng. Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội đã thực hiện giải ngân 16.890 tỷ đồng cho 325.540 lượt khách hàng vay vốn từ các chương trình tín dụng gồm: cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (sau đây gọi tắt là cho vay giải quyết việc làm), cho vay hộ nghèo về nhà ở, cho vay hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg, cho vay nhà ở xã hội, cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù. Nguồn vốn cho vay đã góp phần thu hút, tạo việc làm cho 350.000 lao động, bình quân mỗi năm góp phần thực hiện 25% - 30% kế hoạch giải quyết việc làm của UBND Thành phố; hỗ trợ vốn để xây mới/cải tạo 4.886 căn nhà cho hộ nghèo, tạo điều kiện cho các hộ nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống, hỗ trợ vốn để sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho 10 người trở về sau khi chấp hành xong án phạt tù và hỗ trợ vốn để xây mới/cải tạo nhà ở cho 06 đối tượng chính sách được thụ hưởng chương trình nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Nguồn vốn cho vay đã góp phần thu hút, tạo việc làm ổn định, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, tín dụng đen ở khu vực nông thôn, cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn. Tín dụng chính sách xã hội được triển khai gắn với các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao khoa học công nghệ, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, phát triển chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm đã thực sự phát huy hiệu quả, giúp người nghèo và các đối tượng chính sách khác sử dụng vốn vay hiệu quả, tạo việc làm và thu nhập ổn định, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn Hà Nội, đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình 04-CTr/TU và Chương trình 08-CTr/TU của Thành ủy. Nguồn vốn tín dụng chính sách giải ngân qua NHCSXH

đã giúp hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn, hộ khó khăn tại khu vực đô thị thay đổi thói quen, nhận thức trong sản xuất kinh doanh, mạnh dạn đầu tư vốn phát triển kinh tế, tạo thu nhập ổn định cho gia đình để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19.

- Công tác tham mưu sử dụng nguồn thu lãi được triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành. Trong giai đoạn từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 26 đến nay, trên cơ sở báo cáo lãi thu định kỳ của Chi nhánh NHCSXH Thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định phân bổ nguồn lãi thu được với tổng số tiền là 1.475 tỷ đồng, bao gồm: kinh phí hoạt động đối với Ban đại diện HĐQT NHCSXH thành phố Hà Nội là 79 tỷ đồng; nguồn kinh phí giao Sở LĐTB&XH quản lý là 158 tỷ đồng; chi phí quản lý của NHCSXH thành phố Hà Nội là 668 tỷ đồng; bổ sung nguồn vốn ủy thác cho vay qua NHCSXH thành phố Hà Nội là 537 tỷ đồng; trích quỹ dự phòng rủi ro là 33 tỷ đồng.

2.1.2. Một số khó khăn, hạn chế

- Các chương trình tín dụng chính sách được triển khai từ nguồn vốn Trung ương và địa phương hiện nay đều thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương về đối tượng được vay vốn, quy trình, thủ tục, điều kiện vay vốn. Theo đó, quy định hiện hành đối với các chương trình tín dụng về cho vay học sinh sinh viên (HSSV), cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường (NS&VSMT), cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cụ thể như sau:

**Tín dụng đối với học sinh, sinh viên (HSSV):*

+ Đối tượng vay vốn là HSSV theo học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và tại các cơ sở đào tạo nghề được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm một trong các trường hợp: (1) HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động; (2) HSSV là thành viên của hộ gia đình nghèo/cận nghèo/hộ gia đình có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật; (3) HSSV mà gia đình gặp khó khăn đột xuất về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh trong thời gian theo học có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú; (4) Bộ đội xuất ngũ theo học tại các cơ sở dạy nghề thuộc Bộ quốc phòng và cơ sở dạy nghề khác theo quy định tại Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg; (5) Lao động nông thôn học nghề tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở đào tạo nghề theo quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg; (6) Người lao động bị thu hồi đất tham gia đào tạo nghề (có Quyết định bị thu hồi đất với thời hạn trong vòng 05 năm kết từ ngày có Quyết định thu hồi đất); (7) HSSV y khoa có hoàn cảnh khó khăn (nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp) trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Điều kiện vay vốn: HSSV đang sinh sống trong hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương; đối với HSSV năm thứ nhất phải có giấy báo trúng tuyển hoặc giấy xác nhận được vào học của nhà trường, đối với HSSV năm thứ hai trở đi phải có xác nhận của nhà trường về việc đang theo học tại trường và không bị xử phạt hành chính trở lên về các hành vi cơ bạc, nghiện hút, trộm cắp, buôn lậu; đối với HSSV y khoa sau khi tốt nghiệp không quá 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp và phải có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thời gian thực hành, chi phí thực hành, chưa có Hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian thực hành.

+ Mục đích sử dụng vốn: trang trải chi phí học tập cho HSSV.

**Tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường:*

+ Đối tượng được vay vốn: hộ gia đình cư trú tại vùng nông thôn nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

+ Điều kiện vay vốn: hộ gia đình cư trú tại địa phương thuộc vùng nông thôn chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

+ Mục đích sử dụng vốn: mua nguyên vật liệu, trả công xây dựng và các chi phí cần thiết khác cho việc xây dựng mới/cải tạo, nâng cấp công trình nước sạch, công trình vệ sinh hộ gia đình.

**Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm:*

+ Đối tượng được vay vốn: (1) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (gọi chung là cơ sở sản xuất kinh doanh); (2) Người lao động.

+ Điều kiện vay vốn: Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh: Được thành lập và hoạt động hợp pháp; có dự án vay vốn khả thi tại địa phương, phù hợp với ngành, nghề sản xuất kinh doanh, duy trì hoặc thu hút thêm lao động vào làm việc ổn định; dự án vay vốn có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thực hiện dự án; có đảm bảo tiền vay theo quy định của pháp luật. Đối với người lao động: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có nhu cầu vay vốn để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thực hiện dự án; cư trú hợp pháp tại địa phương nơi thực hiện dự án.

+ Mục đích sử dụng vốn: đầu tư sản xuất, kinh doanh.

- Trong những năm trở lại đây, tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố có nhiều biến động, thay đổi so với giai đoạn trước; đối tượng cần quan tâm, hỗ trợ của Thành phố cũng ngày càng được mở rộng gắn với các nhiệm vụ, mục tiêu của Thành phố trong từng lĩnh vực, từng giai đoạn. Việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND Thành phố đã cho thấy một số vấn đề bất cập, không còn phù hợp với tình hình thực tế, trong đó, có những bất cập về đối tượng vay vốn, nhiều nhóm đối tượng còn khó khăn của Thành phố chưa được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách để phục vụ nhu cầu việc làm, học tập, đời sống theo quy định hiện hành của Trung ương, cụ thể như sau:

+ Người lao động đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc đã có việc làm nhưng đời sống còn khó khăn, muốn mở rộng việc làm để nâng cao thu nhập cho bản thân hoặc các thành viên trong gia đình hiện không được vay vốn hỗ trợ tạo việc làm duy trì và mở rộng việc làm theo các Kết luận kiểm tra hàng năm của Kiểm toán Nhà nước (Thông báo kết quả kiểm toán tại NHCSXH thành phố Hà Nội số 413/TB-KTNN ngày 24/7/2023; số 331/TB-KTNN ngày 06/7/2022).

+ Hộ gia đình có nhiều hơn 01 con đang học Đại học hoặc các trường tương đương Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề; hộ gia đình có vợ/chồng đã chết hoặc vợ/chồng là người mù, người khuyết tật hoặc vợ/chồng là người dân tộc thiểu số, hộ gia đình người có công với cách mạng... mặc dù có hoàn cảnh khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng hiện nay chưa thể tiếp cận với nguồn vốn tín dụng chính sách để phục vụ nhu cầu học tập cho HSSV trong gia đình do không thuộc đối tượng vay vốn theo quy định hiện hành của Trung ương.

+ Nhiều hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc huyện (trong giai đoạn từ 01/9/2024 trở về trước) hoặc tại các phường thuộc thị xã, quận chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị xuống cấp, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường mặc dù kinh tế còn nhiều khó khăn so với mặt bằng chung của Thành phố nhưng cũng không thể tiếp cận được với nguồn vốn tín dụng ưu đãi để xây mới/cải tạo do không thuộc đối tượng thụ hưởng của chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường theo quy định của Chính phủ. Người dân sinh sống tại một số huyện của Thành phố sẽ được lên quận trong năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 cũng sẽ không được tiếp cận nguồn vốn vay để xây mới/cải tạo công trình nước sạch, công trình vệ sinh khi địa bàn huyện được công nhận lên quận. Theo Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/7/2024 về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn có hiệu lực thi hành từ ngày 02/9/2024, các hộ gia đình cư trú tại địa bàn thị trấn thuộc các xã được bổ sung là đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng về nước sạch và vệ sinh môi trường; các hộ gia đình cư trú tại phường thuộc thị xã, quận không thuộc đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng này.

Đối với những đối tượng thụ hưởng đang được vay vốn tại NHCSXH theo quy định hiện hành, nguồn vốn vay được sử dụng đúng mục đích, người vay vốn tuân thủ nghiêm túc các quy định về trả nợ gốc khi đến hạn, trả nợ lãi theo định kỳ hàng tháng.

2.2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố về bổ sung đối tượng cho vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH

Trong những năm trở lại đây, tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố có nhiều biến động, thay đổi so với giai đoạn trước; đối tượng cần quan tâm, hỗ trợ của Thành phố cũng ngày càng được mở rộng gắn với các nhiệm vụ, mục tiêu của Thành phố trong từng lĩnh vực, từng giai đoạn.

Với đặc thù về mặt bằng giá cả, điều kiện sống, mức sống Hà Nội cao hơn so với mặt bằng chung của cả nước, các tiêu chí về nâng cao chất lượng cuộc sống cho

người dân Thủ đô, tiêu chí về giảm nghèo, tạo việc làm... của Hà Nội cũng có nhiều đặc thù và cao hơn so với tiêu chí chung của cả nước, đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội cũng cần phải có những đặc thù riêng khác với đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn Trung ương. Chính vì vậy, để khắc phục những tồn tại về đối tượng thụ hưởng nói trên, tạo điều kiện để những đối tượng khó khăn trên địa bàn Thành phố được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm, cần thiết phải xem xét bổ sung đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước (trong đó, tại Khoản 3 Điều 21 quy định về thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh *“quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”*); Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác (trong đó, quy định *“đối tượng cho vay theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và một số đối tượng chính sách khác tại địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định (nếu có)”*). Như vậy, việc HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH là hoàn toàn phù hợp với quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng Nghị quyết quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH nhằm:

- Mở rộng đối tượng được thụ hưởng tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, tạo thuận lợi cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn Thành phố được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi phục vụ nhu cầu học tập, đời sống, việc làm, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của Thành phố và các quận, huyện, thị xã về giảm nghèo, tạo việc làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân Thủ đô.

- Tạo sự khác biệt, ưu việt riêng có của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác cho vay qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội so với nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn các tỉnh, thành phố khác ủy thác qua NHCSXH, gắn với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội đặc thù của Thủ đô.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đảm bảo phù hợp với các quy định của Trung ương; có sự ưu đãi hơn so với nguồn vốn Trung ương, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân trên địa bàn Thành phố và phù hợp với thực tiễn của Thành phố cũng như của các quận, huyện, thị xã về phát triển kinh tế - xã hội.

- Phục vụ các mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của Thành phố và các quận, huyện, thị xã về giảm nghèo, tạo việc làm, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

- Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thủ đô và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

3. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Việc bổ sung đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH của thành phố Hà Nội do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định theo quy định tại Khoản 3, Điều 5, Chương II, Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/2002/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

III. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố tại công văn số 4220/UBND-NC ngày 14/12/2023 về việc thực hiện chính sách thanh niên theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND Thành phố, theo đó, đã giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) chủ trì phối hợp với Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiên cứu, bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung tại Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017, cụ thể bổ sung mở rộng đối tượng vay trực tiếp là thanh niên thành phố Hà Nội có hoàn cảnh khó khăn trong học tập, lao động - việc làm...;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết và đề cương dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội và có văn bản số 1101/SLĐTB&XH-VLATLĐ ngày 29/3/2024 gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã và văn bản số 1100/SLĐTBXH-VLATLĐ gửi Cổng giao tiếp điện tử Thành phố về việc đăng tải dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc xin ý kiến dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết và đề cương dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội.

Sau khi tổng hợp ý kiến tham gia góp ý của các đơn vị, để có cơ sở dự kiến nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết bổ sung vào Tờ trình đề nghị xây dựng

Nghị quyết trình UBND Thành phố theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành công văn số 1477/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 26/4/2024 gửi UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn của các đối tượng dự kiến trình HĐND Thành phố mở rộng cho vay từ nguồn ngân sách địa phương.

Ngày 22/5/2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản số 1788/SLĐTBXH-VLATLĐ về việc đề nghị thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội gửi Sở Tư pháp *(dự thảo Tờ trình đã bao gồm nội dung dự kiến kinh phí thực hiện Nghị quyết sau khi tổng hợp nhu cầu vay vốn của 30 quận, huyện, thị xã)*. Sau khi nhận được văn bản đề nghị thẩm định và hồ sơ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp đã có văn bản số 1664/STP-VBPQ ngày 24/5/2024 về việc đóng góp xin ý kiến thẩm định đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội gửi các Sở: Tài chính, Nội vụ và Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố. Ngày 04/6/2024, Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định số 146/BC-STP thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội.

Sau khi nhận được báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và ý kiến tham gia của các Sở, ngành, đơn vị liên quan (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nhận được văn bản góp ý của 32/42 đơn vị; qua tổng hợp cho thấy, cơ bản các ý kiến nhất trí với bố cục và nội dung của dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết nêu trên. Ngoài ra, có 02/32 đơn vị là Sở Tư pháp, Sở Tài chính tham gia ý kiến bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung tại dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện vào nội dung dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết và có Tờ trình số 2538/TTr-SLĐ ngày 16/7/2024 trình UBND Thành phố về việc báo cáo, trình HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở Tờ trình của Sở LĐTB&XH, UBND Thành phố đã thẩm định bộ hồ sơ, thực hiện các bước theo quy trình quy định và có Tờ trình số 264/TTr-UBND ngày 29/7/2024 trình HĐND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH thành phố Hà Nội và được HĐND Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố tại văn bản số 157/HĐND-BKTNS ngày 15/8/2024 của HĐND Thành phố.

Ngày 02/8/2024, Sở LĐTB&XH có văn bản số 2886/SLĐTBXH-VLATLĐ về việc đăng tải Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội gửi Trung tâm thông tin điện tử Thành phố để lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức và Nhân dân.

Ngày 09/8/2024, Sở LĐTB&XH có văn bản số 2967/SLĐTBXH-VLATLĐ và số 2968/SLĐTBXH-VLATLĐ xin ý kiến dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng CSXH gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nhận được văn bản góp ý của 40/44 đơn vị; qua tổng hợp cho thấy, cơ bản các ý kiến nhất trí với bố cục và nội dung của dự thảo Nghị quyết nêu trên. Ngoài ra, có 01 đơn vị là Sở Tài chính tham gia ý kiến bổ sung, chỉnh sửa nội dung tại dự thảo Nghị quyết, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện vào nội dung dự thảo Dự thảo Nghị quyết.

Ngày 21/8/2024, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có văn bản số 3123/SLĐTBXH-VLATLĐ đề nghị Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội và nhận được Báo cáo số 252/BC-STP ngày 23/8/2024 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Ngày 28/8/2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đã tổ chức Hội nghị phản biện xã hội đối với Dự thảo Nghị quyết với sự tham gia của lãnh đạo UBND Thành phố, các Ban HĐND Thành phố, các Sở, ngành liên quan, tổ chức chính trị - xã hội, Chi nhánh NHCSXH Thành phố và các chuyên gia tư vấn, các nhà khoa học... Sau Hội nghị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đã có văn bản số 02/TB-MTTQ-BTT ngày 29/8/2024 Thông báo ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đối với dự thảo Nghị quyết.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổng hợp, tiếp thu, chỉnh sửa các nội dung góp ý của Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan; Thông báo ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và nội dung góp ý của Ban Kinh tế Ngân sách, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội. Một số nội dung chính đã tiếp thu, chỉnh sửa cụ thể như sau:

- Chỉnh sửa lại tên gọi của Nghị quyết thành “*Nghị quyết quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội*” để thể hiện được nội hàm của nội dung chính sách, rõ tính “*đặc thù*” ở đối tượng được vay vốn và đảm bảo theo quy định

tại Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Sửa cụm từ “người mù/người khuyết tật” thành “người khuyết tật” vì người mù cũng là người khuyết tật.

- Bổ đối tượng vay vốn tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường là “hộ gia đình cư trú tại thị trấn thuộc huyện” do đối tượng này đã được bổ sung tại Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/7/2024 về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn có hiệu lực thi hành từ ngày 02/9/2024.

- Sửa cụm từ “*Hộ gia đình có thành viên là người có công theo quy định của pháp luật về người có công*” thành cụm từ “*Hộ gia đình có thành viên là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật về người có công*” để đảm bảo cụ thể, rõ ràng hơn trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, tránh bỏ sót đối tượng là hộ gia đình có thân nhân liệt sỹ được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với học sinh sinh viên.

- Bổ một số nội dung trong Dự thảo Nghị quyết liên quan đến nguồn kinh phí thực hiện, nội dung giao UBND Thành phố về phân bổ chỉ tiêu kế hoạch, chỉ đạo các Sở, ngành cơ quan liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức rà soát, chỉ đạo triển khai thực hiện cho vay đảm bảo đúng đối tượng theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố do Nghị quyết chỉ quy định về đối tượng được vay vốn, những nội dung còn lại thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND Thành phố.

- Chính sửa lại cụm từ “Chương trình cho vay” thành “Tín dụng” để đảm bảo theo đúng các văn bản quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ có liên quan.

IV. BỔ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN

1. Dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định một số đối tượng đặc thù được thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội thông qua các chương trình tín dụng chính sách hiện đang triển khai theo Nghị định/Quyết định của Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, ngân sách cấp huyện ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố và Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

3. Nội dung chính sách trong Nghị quyết

Quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH trên địa bàn thành phố Hà Nội:

2.1. Tín dụng đối với học sinh sinh viên: Hộ gia đình có từ 02 con trở lên đang học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở đào tạo nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; Hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết; Hộ gia đình có thành viên là đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật về người có công.

2.2. Tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường: Hộ gia đình cư trú tại phường thuộc quận, thị xã trên địa bàn Thành phố chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

2.3. Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: người lao động có việc làm đang đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc có thu nhập thấp hơn mức thu nhập bình quân của người lao động đang làm việc trên địa bàn Thành phố được Cục thống kê Thành phố Hà Nội công bố theo từng năm.

*** Lưu ý:** Tại Nghị quyết này chỉ quy định về đối tượng thụ hưởng, riêng đối với quy trình, thủ tục, điều kiện vay vốn của các chương trình tín dụng nói trên thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố (nếu có). Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 cùng thời điểm Luật Thủ đô ngày 28/6/2024 có hiệu lực thi hành.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Dự kiến kinh phí thực hiện

Sau khi ban hành công văn số 1477/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 26/4/2024 gửi UBND các quận, huyện, thị xã để chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn của các đối tượng dự kiến trình HĐND Thành phố mở rộng cho vay từ nguồn ngân sách địa phương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổng hợp các ý kiến và xây dựng dự kiến nguồn kinh phí thực hiện.

Nguồn vốn triển khai cho vay các đối tượng nói trên từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, bao gồm: nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố và nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

Thứ tự ưu tiên cho vay các đối tượng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH căn cứ theo mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và các quận, huyện, thị xã từng thời kỳ, khả năng cân đối ngân sách của địa phương và Quyết định phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay của UBND các cấp.

Về dự kiến nguồn kinh phí thực hiện: Sau khi đáp ứng nhu cầu vay của các đối tượng theo thứ tự ưu tiên của Thành phố, dự kiến đề xuất UBND Thành phố bố trí ngân sách ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Thành phố để cho vay đáp ứng khoảng 20% nhu cầu thực tế theo kết quả rà soát hàng năm. Theo đó, tổng nguồn kinh phí dự kiến bố trí để đáp ứng cho các đối tượng tại Mục III, điểm 3 trong năm 2025 là khoảng **700 tỷ đồng** và giai đoạn 2026-2030 là khoảng **3.900 tỷ đồng**. Cụ thể như sau:

a) Đối với nhóm đối tượng tại Mục III, điểm 3, tiết 3.1 (chương trình cho vay học sinh sinh viên):

Theo kết quả rà soát, năm 2025 có tổng số 6.266 hộ gia đình thuộc đối tượng thụ hưởng có nhu cầu vay vốn, trong đó có 4.829 hộ gia đình có từ 2 con trở lên đang đi học, hộ gia đình thuộc đối tượng còn lại là 1.437 hộ. Ước mỗi gia đình có từ 2 con trở lên vay vốn cho 2 con đi học và các trường hợp còn lại vay vốn cho 1 con đi học, mức cho vay tối đa theo quy định hiện nay là 40 triệu đồng/HSSV/năm, như vậy, tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng cho năm 2025 là khoảng **443,8 tỷ đồng** ($=4.829 \text{ hộ} \times 2 \times 40 \text{ triệu đồng/hộ/năm} + 1.437 \text{ hộ} \times 40 \text{ triệu đồng/hộ/năm}$).

Theo kết quả rà soát, giai đoạn 2026-2030 có 26.254 hộ gia đình thuộc đối tượng thụ hưởng có nhu cầu vay vốn, trong đó có 20.447 hộ gia đình có từ 2 con trở lên đang đi học, hộ gia đình thuộc đối tượng còn lại là 5.807 hộ. Như vậy, theo cách tính tương tự như trên thì tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng cho giai đoạn 2026-2030 là khoảng **7.472 tỷ đồng** ($=20.447 \text{ hộ} \times 2 \text{ HSSV} \times 40 \text{ triệu đồng/hộ/năm} \times 4 \text{ năm học/HSSV} + 5.807 \text{ hộ} \times 40 \text{ triệu đồng/hộ/năm} \times 4 \text{ năm học/HSSV}$).

Dự kiến đề xuất nguồn vốn từ ngân sách Thành phố bình quân mỗi năm đáp ứng khoảng 20% nhu cầu vay vốn của các đối tượng nói trên thì tổng nhu cầu vốn cần bố trí từ ngân sách năm 2025 là khoảng **89 tỷ đồng** ($=443,8 \text{ tỷ đồng} \times 20\%$) và giai đoạn 2026-2030 là khoảng **1.494 tỷ đồng** ($=7.472 \text{ tỷ đồng} \times 20\%$).

b) Đối với nhóm đối tượng tại Mục III, điểm 3, tiết 3.2 (chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường):

Theo kết quả rà soát nhu cầu vay vốn của năm 2025: Có 46.025 hộ có nhu cầu vay vốn chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường (bao gồm 22.985 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình nước sạch và 23.040 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình vệ sinh), trong đó, nhu cầu vay tại một số huyện dự kiến lên quận (Hoài Đức, Thanh Trì, Đan Phượng, Gia Lâm, Đông Anh) và tại các phường thuộc quận, thị xã là 15.214 hộ (bao gồm 7.518 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình nước sạch và 7.696 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình vệ sinh). Dự kiến mức cho vay bình quân là 25 triệu đồng/công trình thì tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng nhu cầu cho năm 2025 là **1.150 tỷ đồng** ($=46.025 \text{ hộ/công trình} \times 25 \text{ triệu đồng/hộ/công trình}$), trong đó, tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng để cho vay tại các huyện dự kiến sẽ lên quận và tại

các phường thuộc quận, thị xã là **380 tỷ đồng** ($=15.214 \text{ hộ/công trình} \times 25 \text{ triệu đồng/hộ/công trình}$).

Theo kết quả rà soát nhu cầu vay vốn giai đoạn 2026-2030: Có 146.858 hộ có nhu cầu vay vốn chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường (bao gồm 73.006 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình nước sạch và 73.852 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình vệ sinh), trong đó, nhu cầu vay tại một số huyện dự kiến lên quận (Hoài Đức, Thanh Trì, Đan Phượng, Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Oai, Thường Tín, Mê Linh) và tại các phường thuộc quận, thị xã là 49.636 hộ (bao gồm 24.041 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình nước sạch và 25.595 hộ có nhu cầu vay vốn để cải tạo/xây mới công trình vệ sinh). Dự kiến mức cho vay bình quân là 25 triệu đồng/công trình thì tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng nhu cầu cho giai đoạn 2026-2030 là **3.671 tỷ đồng** ($=146.858 \text{ hộ/công trình} \times 25 \text{ triệu đồng/hộ/công trình}$), trong đó, tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng để cho vay tại các huyện dự kiến sẽ lên quận và tại các phường thuộc quận, thị xã là **1.241 tỷ đồng** ($=49.636 \text{ hộ/công trình} \times 25 \text{ triệu đồng/hộ/công trình}$).

Dự kiến đề xuất nguồn vốn từ ngân sách Thành phố bình quân mỗi năm đáp ứng khoảng 20% nhu cầu vay vốn của các đối tượng nói trên thì tổng nhu cầu vốn cần bố trí từ ngân sách để cho vay các đối tượng mở rộng (cho vay các phường) năm 2025 là khoảng **76 tỷ đồng** ($=380 \text{ tỷ đồng} \times 20\%$) và giai đoạn 2026-2030 là khoảng **248 tỷ đồng** ($=1.241 \text{ tỷ đồng} \times 20\%$).

c) Đối với nhóm đối tượng tại Mục III, điểm 3, tiết 3.3 (chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm)

Theo kết quả rà soát, năm 2025 có tổng số 35.354 người lao động thuộc đối tượng thụ hưởng có nhu cầu vay vốn, giai đoạn 2026-2030 có 141.715 người lao động thuộc đối tượng thụ hưởng có nhu cầu vay vốn. Ước mức cho vay bình quân là khoảng 70 triệu đồng/lao động, như vậy, tổng nhu cầu vốn cần đáp ứng cho năm 2025 là khoảng **2.475 tỷ đồng** ($=35.354 \text{ lao động} \times 70 \text{ triệu đồng/lao động}$) và giai đoạn 2026-2030 là khoảng **9.920 tỷ đồng** ($=141.715 \text{ lao động} \times 70 \text{ triệu đồng/lao động}$).

Dự kiến đề xuất nguồn vốn từ ngân sách Thành phố bình quân mỗi năm đáp ứng khoảng 20% nhu cầu vay vốn của các đối tượng nói trên thì tổng nhu cầu vốn cần bố trí từ ngân sách năm 2025 là khoảng **495 tỷ đồng** ($=2.475 \text{ tỷ đồng} \times 20\%$) và giai đoạn 2026-2030 là khoảng **1.984 tỷ đồng** ($=9.920 \text{ tỷ đồng} \times 20\%$).

Tổng nhu cầu vốn cần bố trí để đáp ứng cho khoảng 20% đối tượng thụ hưởng từ các chương trình tín dụng chính sách nói trên trong năm 2025 là 660 tỷ đồng ($=89 \text{ tỷ đồng} + 76 \text{ tỷ đồng} + 495 \text{ tỷ đồng}$) và giai đoạn 2026-2030 là 3.726 tỷ đồng ($=1.494 \text{ tỷ đồng} + 248 \text{ tỷ đồng} + 1.984 \text{ tỷ đồng}$). Như vậy, dự kiến nguồn lực ngân sách để bố trí cho vay các đối tượng thụ hưởng theo Nghị quyết này trong năm 2025 là khoảng **700 tỷ đồng** và giai đoạn 2026-2030 là khoảng **3.700 tỷ đồng**.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm và trong từng giai đoạn cụ thể, đồng thời, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, UBND Thành phố và các quận, huyện, thị xã bố trí ngân sách để thực hiện Nghị quyết.

- Các đơn vị, tổ chức có liên quan có thể triển khai thực hiện ngay sau khi Nghị quyết được ban hành.

3. Đánh giá tác động của Nghị quyết

- Tác động về thủ tục hành chính: Nghị quyết không làm phát sinh mới thủ tục hành chính.

- Tác động về giới: Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do quy định được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới.

- Tác động về kinh tế: Với việc mở rộng đối tượng thụ hưởng hướng đến những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, có mức sống thấp hơn so với mặt bằng chung của Thành phố gồm: Hộ gia đình đang cùng lúc có nhiều con đi học, hộ gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người mù/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết, Hộ gia đình có thành viên là người có công theo quy định của pháp luật về người có công; hộ gia đình chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị hư hỏng, xuống cấp tại thị trấn thuộc huyện và phường thuộc quận, thị xã; người lao động có thu nhập thấp hơn thu nhập bình quân của thành phố Hà Nội, Nghị quyết sẽ tạo điều kiện giúp những đối tượng này tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi, thủ tục thuận tiện để đáp ứng nhu cầu về đời sống, học tập, việc làm. Qua đó, nâng cao chất lượng cuộc sống, duy trì và mở rộng việc làm, phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần vào sự phát triển kinh tế của địa phương. Việc triển khai tín dụng chính sách được quan tâm gắn với các Chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế của Thành phố nói chung, của từng quận, huyện, thị xã nói riêng cũng sẽ góp phần giúp Thành phố và các quận, huyện, thị xã phát triển kinh tế theo đúng định hướng trong từng giai đoạn cụ thể.

- Tác động về xã hội: Nghị quyết thể hiện sự quan tâm của Thành phố đến các đối tượng khó khăn, đặc thù trên địa bàn bên cạnh những đối tượng đã được thụ hưởng chính sách theo các quy định hiện hành của Trung ương theo đúng tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Thông qua việc hỗ trợ kịp thời vốn tín dụng ưu đãi phục vụ nhu cầu đời sống, học tập, việc làm cho những đối tượng khó khăn trên địa bàn, đã góp phần nâng cao chất lượng môi trường, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô, góp phần giảm tệ nạn xã hội, hạn chế, ngăn ngừa tín dụng đen, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn. Cụ thể như sau:

+ Việc mở rộng đối tượng được vay vốn tín dụng đối với học sinh sinh viên đã tạo điều kiện hỗ trợ cho những gia đình có nhiều hơn 01 con cùng đi học; hộ gia đình gia đình có vợ/chồng là người dân tộc thiểu số/người khuyết tật, hoặc có vợ/chồng đã chết; hộ gia đình có thành viên là người có công theo quy định

của pháp luật về người có công trang trải chi phí cho con theo học tại các trường Đại học/Cao đẳng/học nghề trong bối cảnh học phí, chi phí sinh hoạt trên địa bàn Hà Nội cao hơn nhiều so với mặt bằng chung của cả nước. Qua đó, giúp học sinh, sinh viên có cơ hội được học tập, không phải bỏ học vì khó khăn về tài chính, được theo đuổi ước mơ về nghề nghiệp, không bị sa ngã vào các tệ nạn xã hội, trở thành những công dân có ích cho xã hội trong tương lai.

+ Việc mở rộng đối tượng tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường đối với các phường thuộc quận, thị xã giúp các hộ gia đình sinh sống tại khu vực đô thị được tiếp cận tín dụng chính sách để xây mới/nâng cấp, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước, công trình vệ sinh của hộ gia đình (công trình, thiết bị, dụng cụ khai thác, thu, trữ và xử lý nước của hộ gia đình; công trình thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh của hộ gia đình), qua đó, nâng cao chất lượng môi trường sống, chất lượng cuộc sống của người dân nói riêng cũng như đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp của Thủ đô Hà Nội.

+ Việc mở rộng đối tượng tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm đối với người lao động có việc làm đang đóng BHXH bắt buộc có thu nhập thấp hơn mức thu nhập bình quân của người lao động giúp họ có điều kiện mở rộng việc làm, nâng cao thu nhập cho bản thân và các thành viên trong hộ gia đình thông qua các mô hình kinh doanh, mô hình chăn nuôi, trồng trọt tại hộ gia đình ngoài giờ làm việc, nhất là những trường hợp công nhân lao động Thủ đô đang làm việc tại các Khu công nghiệp, Doanh nghiệp tư nhân theo ca, kíp có thu nhập thấp, không ổn định. Qua đó, góp phần nâng cao thu nhập, nâng cao đời sống của nhân dân Thủ đô, giúp người dân tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Thành phố, duy trì và tạo việc làm ổn định cho người lao động, ngăn ngừa hạn chế tín dụng đen, tệ nạn xã hội trên địa bàn.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ HĐND THÀNH PHỐ XEM XÉT, THÔNG QUA

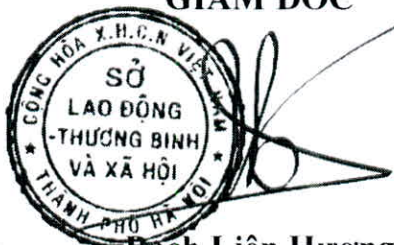
Đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua tại kỳ họp lần thứ 18 được tổ chức vào tháng 9/2024.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính báo cáo, đề xuất UBND Thành phố ký Tờ trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Hà Minh Hải;
- Các Sở: Tài chính; KH&ĐT, NN&PTNT.
- Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Bạch Liên Hương

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
**SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 3310 /SLĐTBXH-VLATLD
V/v báo cáo nội dung phản biện xã hội
của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố
Hà Nội đối với dự thảo Nghị quyết của
HĐND Thành phố về đối tượng cho vay
đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa
phương ủy thác qua Ngân hàng CSXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nhận được Thông báo số 02/TB-MTTQ-BTT ngày 29/8/2024 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội về việc phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội đối với hồ sơ dự thảo nghị quyết của HĐND Thành phố quy định đối tượng cho vay đặc thù từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội, sau khi nghiên cứu, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo như sau:

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xin được tiếp thu các nội dung phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tại Thông báo số 02/TB-MTTQ-BTT ngày 29/8/2024 và chỉnh sửa, bổ sung vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

2. Ngoài các nội dung tiếp thu, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến về tên gọi của Nghị quyết như sau:

- Tên gọi theo ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố: Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố “Đề nghị điều chỉnh tên gọi của dự thảo nghị quyết thành: “Nghị quyết quy định đối tượng được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội”.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xin điều chỉnh tên gọi của dự thảo Nghị quyết thành: “Nghị quyết quy định đối tượng đặc thù được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội của thành phố Hà Nội”

Lý do: Theo khoản 2 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: “2. Thành phố Hà Nội thực hiện một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù theo quy định của Luật Thủ đô.” Do đó tên Nghị quyết cần

ghi là quy định “đối tượng đặc thù” làm cơ sở để Thành phố áp dụng cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù và phù hợp với nội hàm của Nghị quyết, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trân trọng báo cáo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội. / *f*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (để b/cáo);
- PGĐ Sở Nguyễn Tây Nam;
- Lưu: VT, VL-ATLĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tây Nam